

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 17/TC-TNVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 3 năm 1987

THÔNG TƯ

CỦA BỘ TÀI CHÍNH SỐ 17/TC-TNVT NGÀY 7-3-1985

HƯỚNG DẪN BỔ SUNG CHẾ ĐỘ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ TRÍCH LẬP QUỸ XÍ NGHIỆP TRONG CÁC XÍ
NGHIỆP THƯƠNG NGHIỆP QUỐC DOANH QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 47-TC/TNVT NGÀY 10-12-1986

Căn cứ ý kiến phản ánh những vướng mắc của các ngành và các địa phương về việc thực hiện chế độ phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ xí nghiệp trong các xí nghiệp quốc doanh đã được quy định tại Thông tư số 47-TC/TNVT ngày 10-12-1986, Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung thêm một số điểm sau đây:

1. Tại tiết a, điểm 2 "xác định lợi nhuận kế hoạch" của mục II sửa lại như sau:

Lợi nhuận của kế hoạch kinh doanh nghiệp vụ cơ bản của xí nghiệp thương nghiệp được xác định trên cơ sở tỷ lệ lợi nhuận định mức được hình thành trong định mức chiết khấu thương nghiệp. Tuy nhiên tỷ lệ lợi nhuận định mức này đã được xây dựng từ lâu nên không còn phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Vì vậy, trong khi chờ đợi việc xác định chính thức lại tỷ lệ lợi nhuận định mức, đề nghị các đơn vị thương nghiệp quốc doanh Trung ương và địa phương bàn bạc với cơ quan tài chính và các cơ quan liên quan cùng cấp để thống nhất tạm thời quy định một tỷ lệ lợi nhuận định mức hợp lý, phù hợp với từng đơn vị theo tính chất hoạt động kinh doanh khác nhau, bảo đảm đủ nguồn để trích lập 3 quỹ xí nghiệp theo kế hoạch, với nguyên tắc:

- Hai tháng lương cơ bản (lương cấp bậc hay chức vụ) và có cộng thêm 70% chênh lệch giá sinh hoạt cho 2 quỹ khen thưởng và phúc lợi (theo hướng dẫn tại Thông tư số 109-TC/NSNN ngày 21-2-1987 của Bộ Tài chính).

- Một phần trăm tính trên nguyên giá tài sản cố định và tài sản lưu động định mức cho quỹ khuyến khích phát triển kinh doanh (cách tính theo hướng dẫn tại Thông tư số 109-TC/NSNN ngày 21-2-1987 của Bộ Tài chính).

Tổng số trích 3 quỹ theo kế hoạch với nguyên tắc trên được nhân lên gấp đôi là lợi nhuận kế hoạch của đơn vị (vì có 50% nộp ngân sách theo kế hoạch). Tổng số lợi nhuận kế hoạch này so sánh với tổng doanh số bán ra theo kế hoạch (sau khi đã loại trừ chênh lệch giá nếu có) tính theo các loại giá (giá bán lẻ chỉ đạo ổn định của Nhà nước, giá bán kinh doanh thương nghiệp, hoặc giá bán lẻ bình thường do cấp có thẩm quyền quyết định) để xác định tỷ lệ lợi nhuận định mức kế hoạch của đơn vị.

Tỷ lệ lợi nhuận định mức nhân (X) với doanh số bán kế hoạch bằng (=) mức lợi nhuận kế hoạch.

2. Để thực hiện đúng dẫn chế độ phân phối lợi nhuận theo cơ chế mới, phần chênh lệch giá trong kinh doanh, kể cả hàng kinh doanh theo giá thoả thuận, phải được bóc tách rõ ràng, chính xác ra khỏi lợi nhuận như đã nói ở tiết a, điểm 2, mục II tại Thông tư số 47-TC/TNVT, nay bổ sung cụ thể thêm như sau:

Đối với hàng có giá chỉ đạo của Nhà nước, khi có quyết định tăng (hay giảm) giá, nếu không thay đổi giá hạch toán hàng tồn kho thì phần tăng (hay giảm) hàng tồn kho đó là chênh lệch giá phải nộp ngân sách hoặc được cấp bù. Việc bóc tách chênh lệch giá này cũng bao gồm cả một số mặt hàng do Trung ương quy định giá lẻ thống nhất nhưng về địa phương có quyết định giá bán cao hơn.

Đối với hàng kinh doanh theo giá thỏa thuận, liên doanh liên kết thì việc bóc tách chênh lệch giá được xác định như sau:

$$\text{Chênh lệch giá hàng thỏa thuận} = \text{Giá bán ra thực thu} - \text{Giá bảo đảm kinh doanh}$$

$$\text{Giá bảo đảm kinh doanh cần thiết} = \text{Giá mua} + \text{Lợi nhuận định mức} + \text{Chi phí hợp lý}$$